

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn
mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do
ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2352/STC-HCSN ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Nghị định của Chính phủ và các Thông tư của Bộ trưởng; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1721/UBND-NC ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tư pháp nhận thấy việc Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung cụ thể của văn bản và các quy định có liên quan.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các chủ trương, đường lối của Đảng, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) *Về tính hợp Hiến, hợp pháp*: Đối chiếu nội dung của dự thảo Nghị quyết với các quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp.

b) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật*: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí*”.

Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua xem xét nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết và Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành. Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã dự kiến cụ thể nguồn lực đảm bảo việc thi hành sau khi Nghị quyết được ban hành.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự thủ tục soạn thảo văn bản

- Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản: Dự thảo Nghị quyết được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo, gửi thẩm định theo quy định, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ xây dựng văn bản theo quy định.

7. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Đề dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

* Đối với dự thảo Nghị quyết

- Về Quốc hiệu: Điều chỉnh cụm từ “CỘNG HÒA” thành “CỘNG HÒA” cho chặt chẽ.

- Về Tên dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bỏ dấu “,” vì thừa và rà soát toàn bộ văn bản điều chỉnh cho thống nhất.

- Điều 1:

+ Tại khoản 1: Đề nghị thay cụm từ “như sau:” thành cụm từ “*theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí*” để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Đồng thời, đề nghị bỏ nội dung quy định tại điểm a, điểm b vì không cần thiết.

+ Tại khoản 2: Đề nghị thay cụm từ “thuộc tỉnh Cà Mau” thành cụm từ “*và các cá nhân có liên quan được cấp có thẩm quyền cử đi công tác ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” cho đầy đủ.

- Điều 2:

+ Tại Tên Điều: Đề nghị bỏ cụm từ “Quy định” vì thừa.

+ Tại khoản 1: Đề nghị chuyển dấu “:” sau cụm từ “cơ quan” vào sau cụm từ “Quốc hội tỉnh”; thay cụm từ “được mua vé hạng” thành cụm từ “Hạng ghế”.

+ Tại khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “quy định tại khoản 1 Điều này” vào sau cụm từ “áp dụng”; bỏ dấu “:”; bổ sung từ “với” vào sau cụm từ “phù hợp”; thay cụm từ “không vượt” thành cụm từ “trong phạm vi”; bổ sung từ “và đảm bảo” vào trước cụm từ “thực hành”; bổ sung cụm từ “theo quy định” vào sau cụm từ “lãng phí”.

- Điều 3:

+ Tại Tên Điều: Đề nghị bỏ cụm từ “Quy định” vì thừa; bổ sung từ “được” vào trước cụm từ “hưởng phụ cấp” cho thống nhất.

+ Tại khoản 1: Đề nghị bỏ cụm từ “Đối với”; bỏ cụm từ “được mua” vì thừa.

+ Tại khoản 2: Đề nghị rà soát, sắp xếp thứ tự các điểm cho phù hợp vì có 02 điểm b. Đồng thời, đề nghị điều chỉnh theo hướng “*2. Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông đặc biệt, linh hoạt, người đi công tác quy định tại khoản 1 Điều này được mua vé hạng thương*”

gia (Business class hoặc C class) và phải đảm bảo các điều kiện sau: a) ... b) ...” cho chặt chẽ.

- Tại Điều 4: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại nội dung được giao quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC xác định sự cần thiết quy định nội dung này, trường hợp cần quy định đề nghị nghiên cứu thêm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC để quy định cho chặt chẽ. Đồng thời, đề nghị điều chỉnh một số nội dung cụ thể như sau:

+ Tại Tên Điều: Đề nghị bỏ cụm từ “Quy định” vì thừa.

+ Tại khoản 1: Thay cụm từ “phải nằm trong” thành cụm từ “trong phạm vi” cho thống nhất.

+ Tại khoản 2: Đề nghị bổ sung từ “do” vào sau cụm từ “Trường hợp”; bổ sung cụm từ “việc thanh toán phải đảm bảo các điều kiện sau:” vào sau cụm từ “quy định”; Tại điểm a cần quy định rõ là văn bản giải trình của “cơ quan, đơn vị cử đi công tác” hay của “người được cử đi công tác”; Tại điểm c bỏ dấu “()” điều chỉnh theo hướng quy định cụ thể.

- Tại Điều 5 và 6: Đề nghị điều chỉnh quy định chung thành một điều (Điều 5) về điều khoản thi hành cho phù hợp với nội dung quy định cụ thể. Đồng thời, làm rõ sự cần thiết quy định nội dung tại khoản 2 Điều 6. Trường hợp cần quy định chuyển tiếp hoặc điều khoản chuyển tiếp để đảm bảo tính khả thi và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, tránh vướng mắc khi áp dụng trong thực tế, đề nghị bám sát nội dung quy định tại khoản 4 Điều 11 Thông tư số 140/2025/TT-BTC để quy định cho chặt chẽ.

*** Đối với dự thảo Tờ trình**

- Tại khoản 2 Mục I: Nội dung trình bày về cơ sở thực tiễn chưa rõ và đầy đủ, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh cho chặt chẽ, rõ cơ sở thực tiễn cần thiết để tham mưu ban hành Nghị quyết. Trong đó, cần trình bày văn bản giao quy định chi tiết điều khoản điểm, bỏ cụm từ “Theo đó, giao Sở Tài chính ... Cà Mau” vì thừa.

- Mục IV:

+ Tại khoản 1: Đề nghị rà soát, điều chỉnh cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết sau khi được điều chỉnh.

+ Tại khoản 3: Đề nghị điều chỉnh theo hướng tóm tắt lại những nội dung cơ bản được quy định tại dự thảo Nghị quyết.

- Tại Mục V, Mục VI: Đề nghị điều chỉnh gom lại thành 01 Mục để đảm bảo phù hợp theo quy định tại mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

*** Đối với Bảng so sánh, thuyết minh**

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, trình bày nội dung theo Điều, khoản điểm của dự thảo Nghị quyết đảm bảo hoàn chỉnh quy định tại mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “Nghị quyết quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau” đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua sau khi tiếp thu làm rõ một số nội dung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- GD Sở;
- Phòng XDKT&TDTHPL(Tr);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL, 01.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử